|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN GIAO THÔNG VẬN TẢI**  **VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |  |  |
| Số: /BC-CĐN | *Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2018* | Số: /BC-CĐN | *Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2018* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả hoạt động công đoàn 06 tháng đầu năm,**

**nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm 2018**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi**

Năm 2018, năm bản lề trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2016-2020), năm diễn ra Đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XII Công đoàn Việt Nam. Các cấp công đoàn trực thuộc đã chủ động phối hợp với chuyên môn đồng cấp triển khai phát động nhiều phong trào thi đua trong CNVCLĐ, bám sát mục tiêu thi đua năm 2018 toàn ngành *“Phát huy truyền thống đi trước mở đường, siết chặt kỷ cương, đề cao trách nhiệm, đoàn kết sáng tạo, nâng cao hiệu quả* ”.

Công đoàn GTVT Việt Nam thường xuyên nhận được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ban Cán sự đảng Bộ GTVT, các cấp công đoàn trong ngành thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, chủ động phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp chăm lo thiết thực đời sống vật chất, tinh thần đội ngũ đoàn viên và người lao động, phối hợp tổ chức nhiều phong trào thi đua trong CNVCLĐ, kịp thời động viên người lao động hăng hái thi đua trong lao động sản xuất góp phần xây dựng và phát triển ngành GTVT đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp phát triển ngành và đất nước.

**2. Khó khăn**

Năm 2018, do thiếu nguồn vốn cho đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông dẫn đến các doanh nghiệp khối xây dựng cơ bản thiếu việc làm, đời sống CNLĐ gặp nhiều khó khăn. Từng bước thực hiện hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) đòi hỏi tổ chức công đoàn phải tiếp tục chủ động đổi mới nội dung và phương thức hoạt động cho phù hợp với diễn biến của tình hình mới.

**II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018**

**1. Các cấp công đoàn trong ngành tham gia quản lý sản xuất kinh doanh, chăm lo đời sống, việc làm cho CNVCLĐ, tổ chức các hoạt động xã hội**

Các cấp công đoàn trong ngành đã chủ động phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp nghiêm túc thực hiện Chỉ thị liên tịch số 08/CTLT-BGTVT- CĐGTVTVN ngày 16/11/2017 giữa Bộ trưởng Bộ GTVT và Chủ tịch Công đoàn GTVT Việt Nam về việc tổ chức hội nghị CBCC và hội nghị Người lao động. Số đơn vị đã tổ chức hội nghị CBCC đạt 100%, hội nghị Người lao động đạt 81% (tương đương cùng kỳ năm 2017), đa số các đơn vị đã xây dựng được quy chế tổ chức hội nghị Người lao động và quy chế đối thoại tại nơi làm việc (đạt 98%). Nội dung các hội nghị đều được thể hiện cụ thể, thiết thực và nhiều quy định có lợi hơn cho người lao động, nhiều giải pháp tập trung thực hiện kế hoạch SXKD, thực hiện tốt chế độ chính sách của Nhà nước, quy định của ngành nhằm đảm bảo việc làm và nâng cao thu nhập của người lao động. Việc thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở góp phần tích cực hoàn thành nhiệm vụ chính trị của các đơn vị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nói chung.

Thực hiện công văn số 2088/TLĐ ngày 21/12/2017 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Công đoàn GTVT Việt Nam đã kịp thời ban hành công văn số 14/CĐN ngày 04/01/2018 chỉ đạo các cấp công đoàn trong hệ thống về việc thực hiện Nghị định số 141/2017/NĐ-CP ngày 07/12/2017 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động. Hiện nay, hầu hết các doanh nghiệp trong ngành đang trả lương cho người lao động trên mức lương tối thiểu vùng quy định. Các cấp công đoàn trực thuộc đã tích cực tuyên truyền đến CNVCLĐ trong ngành về các thỏa thuận của Tổng Liên đoàn, Công đoàn GTVT Việt Nam đã ký kết với các đối tác về “Chương trình phúc lợi cho đoàn viên công đoàn và người lao động” góp phần đem lại lợi ích cho đoàn viên và người lao động.

Thực hiện kế hoạch số 07/KH-TLĐ ngày 22/02/2018 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tổ chức Tháng công nhân năm 2018, Công đoàn GTVT Việt Nam đã ban hành kế hoạch số 166/KH-CĐN về tổ chức “Tháng công nhân” với chủ đề “Mỗi công đoàn cơ sở - Một lợi ích đoàn viên”. Chỉ đạo các cấp công đoàn trực thuộc chủ động phối hợp với chuyên môn đồng cấp tổ chức các hoạt động thiết thực như: tổ chức nhiều đoàn công tác xuống cơ sở nắm tình hình đời sống việc làm, đời sống CNLĐ và tham gia giải quyết kịp thời những kiến nghị, bức xúc của người lao động, kết hợp triển khai giám sát việc thực hiện chế độ chính sách về tiền lương, thưởng, ăn ca, việc thực hiện mức lương tối thiểu vùng; tổ chức tặng quà và trao nhà “Mái ấm công đoàn” cho CNVCLĐ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tổ chức đối thoại với lãnh đạo đơn vị, người sử dụng lao động để triển khai các hoạt động thiết thực chăm lo lợi ích tinh thần, vật chất cho đoàn viên, CNVCLĐ trong ngành. Thông qua các hoạt động Tháng công nhân năm 2018 để người lao động có “Quyền lợi đảm bảo, phúc lợi tốt hơn”; biểu dương lực lượng đoàn viên, CNVCLĐ hướng tới Đại hội X Công đoàn GTVT Việt Nam và Đại hội XII Công đoàn Việt Nam.

Nhân dịp Tháng công nhân năm 2018, Quỹ Xã hội-Từ thiện Công đoàn GTVT Việt Nam đã hỗ trợ xây dựng 01 nhà mái ấm công đoàn cho CNLĐ và khánh thành bàn giao 04 nhà mái ấm công đoàn cho CNLĐ thuộc Công đoàn Tổng cục Đường bộ Việt Nam; thăm và hỗ trợ 35 công nhân lao động trong ngành có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Ban hành hướng dẫn số 169/HD-CĐN, ngày 19/3/2018 về tổ chức Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động năm 2018 với chủ đề “Chủ động phòng ngừa và kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc để hạn chế tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp”. Đối với các đơn vị có công trường thi công trong dịp tết đều chuẩn bị nhiều phương án đối phó, bố trí, sắp xếp tổ chức phương án thi công, đảm bảo an toàn lao động, ATGT và bảo vệ tài sản, giữ gìn trật tự an ninh trong dịp tết. Theo báo cáo 100% đơn vị trong ngành đảm bảo an ninh, an toàn lao động, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm..., không để xảy ra cháy nổ, vi phạm các tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông dịp trước, trong và sau tết nguyên đán.

Ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị trực thuộc tổ chức các hoạt động nhân “Tháng hành động vì môi trường” hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới và “Tuần lễ Biển và hải đảo Việt Nam” hưởng ứng ngày Đại dương thế giới. Các đơn vị đã phát hành 1.200 băng rôn, khẩu hiệu, áp phích; 860 ấn phẩm thông tin, bản tin; 4.300 tờ rơi tuyên truyền về ATVSLĐ; tổ chức 87 lớp tập huấn ATVSLĐ cho 8.184 lượt người. Các cấp công đoàn trực thuộc tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát ATVSLĐ, tiếp tục duy trì và phát triển phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm An toàn vệ sinh lao động”.

Ngày 09/5/2018, Công đoàn GTVT Việt Nam phối hợp với Bộ GTVT tổ chức thành công Lễ hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ năm 2018 tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ, thành phố Hải Phòng kết hợp triển khai phát động thi đua bảo đảm ATVSLĐ, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, bảo đảm chất lượng công trình, sản phẩm trên tất cả các công trình thi công của các đơn vị trong ngành. Nhiều đơn vị trực thuộc đã tích cực hưởng ứng tham gia, cam kết và thực hiện tốt điều kiện làm việc cho CNVCLĐ như kịp thời sửa chữa, lắp đặt mới các thiết bị làm mát, khí thải, thông gió, trồng cây xanh, vệ sinh nơi làm việc, công trường…

Tuy nhiên, 6 tháng đầu năm 2018, toàn ngành vẫn để xảy ra 03 vụ tai nạn lao động làm01người chết, 02 người bị thương trong đó 01 vụ tai nạn giao thông được coi là tai nạn lao động.

Thực hiện Chỉ thị liên tịch số 07/CTLT-BGTVT-CĐGTVTVN ngày 16/11/2017 của Bộ GTVT và Công đoàn GTVT Việt Nam về việc chăm lo đời sống cán bộ, CNVCLĐ và bảo đảm an toàn vệ sinh lao động, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ trong dịp Tết Mậu Tuất năm 2018, Công đoàn GTVT Việt Nam đã kịp thời ban hành văn bản số 580/CĐN ngày 26/12/2017 chỉ đạo các vị trực thuộc, các Công đoàn ngành GTVT địa phương về việc tập trung chăm lo đời sống công nhân, viên chức, lao động và bảo đảm an toàn trong dịp tết Nguyên đán Mậu Tuất năm 2018. Các cấp công đoàn trực thuộc đã chủ động phối hợp với chính quyền đồng cấp tổ chức nhiều đoàn công tác đi thăm, tặng quà CNVCLĐ nghèo, cựu TNXP có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bị tai nạn lao động, thăm các dự án, công trình, các đoàn tàu, các trạm đảm bảo ATGT, CNLĐ ở lại thi công trong dịp tết và trực tết, các gia đình chính sách nhân dịp tết Mậu Tuất năm 2018.

Kết quả trả lương và thưởng tết Mậu Tuất năm 2018: Theo báo cáo, các doanh nghiệp thuộc ngành hàng không, hàng hải ngoài việc thanh toán lương đầy đủ, thưởng tết bình quân từ 8-12 triệu đồng/người; khối cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, đời sống, việc làm người lao động ổn định, thưởng tết bình quân từ 3,5 đến 7 triệu đồng/người; khối vận tải và dịch vụ thưởng tết bình quân từ 6-10 triệu đồng/người, một số doanh nghiệp cổ phần thưởng cuối năm trên 20 triệu đồng/người như: Công ty cổ phần Traphaco, Công ty cổ phần Viettravel... đơn vị thưởng cuối năm trên 25 triệu đồng/người (Cơ quan Tập đoàn Cienco 4, Công ty Cổ phần 479, 484; Công ty cổ phần 577, Tổng công ty Thăng Long...). Số ít doanh nghiệp thuộc khu vực quản lý sửa chữa đường bộ, một số đơn vị thuộc khối xây dựng cơ bản gặp khó khăn về việc làm, thưởng tết từ 2 đến 4 triệu đồng/người. Một số trường hợp CNLĐ tại các đơn vị khó khăn đã được Quỹ Xã hội - Từ thiện Công đoàn GTVT Việt Nam và các đơn vị trong ngành kịp thời hỗ trợ, tặng quà tết với tinh thần không để gia đình người lao động nào trong ngành không có tết.

Đối với các đơn vị có CNLĐ ở lại trực tết, làm việc trên các công trường đơn vị đã chuẩn bị chu đáo kinh phí tổ chức các hoạt động đón tết, vui xuân đầm ấm tại công trường. Theo báo cáo, mặc dù nhiều đơn vị còn khó khăn, xong tiền thưởng tết vẫn duy trì, một số đơn vị thưởng cao hơn năm 2017 từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng/người, nhiều đơn vị tổ chức đi thăm và chúc tết tặng quà các “Mẹ Việt Nam anh hùng”, gia đình đối tượng chính sách, tổ chức gặp mặt cán bộ đã nghỉ hưu, giúp đỡ các nạn nhân bị nhiễm chất độc màu da cam, cựu TNXP có hoàn cảnh khó khăn, thăm và tặng quà người dân khó khăn tại địa phương nơi đơn vị có dự án đang thi công, tổ chức xe đưa đón hoặc hỗ trợ vé tàu, xe cho công nhân lao động về quê ăn tết... với tổng số tiền chi cho các hoạt động trên là hơn 5,7 tỷ đồng. Theo báo cáo trong 6 tháng đầu năm 2018 trong toàn ngành GTVT chi các hoạt động xã hội từ thiện với số tiền trên 8,7 tỷ đồng.

6 tháng đầu năm 2018, Quỹ Xã hội-Từ thiện Công đoàn GTVT Việt Nam đã hỗ trợ cán bộ, CNVCLĐ, cựu TNXP có hoàn cảnh khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo và thực hiện các hoạt động xã hội khác như: xây dựng 01 nhà “Mái ấm công đoàn”, trao hỗ trợ 810 CNLĐ có hoàn cảnh khó khăn tại các đơn vị thuộc Công đoàn Cục Hàng hải Việt Nam, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục Y tế GTVT, Tổng công ty Bảo đảm ATHH miền Bắc, miền Nam, Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Tổng công ty XDCT giao thông 1, 5, Tập đoàn Cienco 4... Đoàn công tác của Bộ GTVT, Công đoàn GTVT Việt Nam đã đi thăm, tặng quà các đơn vị trực tết như: Phòng Điều phối lưu thông hàng hải thuộc Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng, các tàu cứu hộ, cứu nạn SAR 411, 413 thuộc Trung tâm phối hợp tìm kiếm cứu nạn hàng hải; Tàu Trường Sa, Bệnh viện Nam Thăng Long, Trung tâm An ninh Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài, Cảng vụ Hàng không miền Bắc… hỗ trợ kịp thời nhân dân các tỉnh Thanh Hóa, Hòa Bình bị ảnh hưởng do thiên tai. Tổng số tiền chi cho các hoạt động kể trên là hơn 3,0 tỷ đồng. Phối hợp với Bộ GTVT tổ chức hội nghị tổng kết hoạt động Quỹ Xã hội-Từ thiện Công đoàn GTVT Việt Nam năm 2017.

Triển khai thực hiện văn bản số 13203/BGTVT-CĐGTVTVN về việc vận động quyên góp, ủng hộ quần áo ấm cho đồng bào các tỉnh bị bão lũ, miền núi, vùng sâu, vùng xa; kết quả quyên góp, ủng hộ được: 1.650 chiếc chăn ấm mới; 12.000 bộ quần áo; 526 triệu đồng tiền mặt và một số vật dụng, nhu yếu phẩm khác; đã phối hợp kịp thời với các địa phương chuyển toàn bộ quần áo, vật dụng và tiền đến vùng sâu, vùng xa còn khó khăn thuộc địa bàn tỉnh Lạng Sơn, Hà Giang, Bắc Kạn, Thanh Hóa, Lào Cai, Sơn La.

**2. Công tác tuyên truyền giáo dục, xây dựng đội ngũ**

Tập trung tuyên truyền các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định mới của Tổng Liên đoàn, Bộ GTVT đến CNVCLĐ, trong đó trọng tâm là quán triệt Nghị quyết các hội nghị Trung ương, Luật thi đua khen thưởng, các văn bản, chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác thi đua khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng của Nhà nước và tổ chức công đoàn tới đông đảo CNVCLĐ nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Phối hợp với một số đơn vị truyền thông như Báo Giao thông, Tạp chí GTVT, Báo Lao động làm tốt công tác tuyên truyền đại hội công đoàn các cấp, tuyên truyền trước trong và sau Đại hội X Công đoàn GTVT Việt Nam, nhiệm kỳ 2018-2023.

Chỉ đạo các cấp công đoàn chủ động phối hợp với chuyên môn tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa tích cực hưởng ứng “Tháng công nhân” năm 2018; tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng Đại hội X Công đoàn GTVT Việt Nam tiến tới Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, các đơn vị làm tiêu biểu là: Công đoàn Tập đoàn Cienco4, Công đoàn Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Công đoàn Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam, Công đoàn Cục Hàng không Việt Nam, Công đoàn Cục Hàng hải Việt Nam... Từ ngày 18-19/5/2018, tại Cụm Văn hóa thể thao số 01 và số 04 tổ chức thành công giải bóng đá mở rộng, Cụm văn hóa thể thao số 02 tổ chức giải bóng bàn thu hút đông đảo CNVCLĐ trong ngành tích cực hưởng ứng tham gia.

Hoàn thành báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động số 325/CTr-CĐN ngày 06/5/2008 của Công đoàn GTVT Việt Nam về xây dựng đội ngũ CNVCLĐ ngành GTVT thời kỳ CNH, HĐH ngành và đất nước theo tinh thần Nghị quyết 20-NQ/TW (khóa X); tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện hiệu quả 04 chương trình công tác lớn của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam: Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả thỏa ước lao động tập thể; nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp của đoàn viên và người lao động; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn; phát triển đoàn viên giai đoạn 2013-2018.

Tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của ngành GTVT năm 2018 đến CNVCLĐ trong ngành như: công tác xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch, đề án phát triển ngành, công tác bảo đảm trật tự ATGT, giảm ùn tắc giao thông; công tác quản lý đầu tư xây dựng, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông; công tác sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa và nâng cao hiệu quả hoạt động các doanh nghiệp nhà nước; công tác thanh tra, thẩm tra, phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và một số nhiệm vụ trọng tâm khác nhằm nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đoàn viên, CNVCLĐ.

Thực hiện tốt chỉ thị số 18/CT-TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác đảm bảo trật tự ATGT đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông, Nghị quyết số 88/CP ngày 24/8/2011 của Chính phủ về tăng cường thực hiện các giải pháp trọng tâm bảo đảm trật tự ATGT, Công đoàn GTVT Việt Nam đã chủ động phối hợp với Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia xây dựng kế hoạch triển khai tuyên truyền giáo dục pháp luật ATGT, văn hóa giao thông năm 2018 trong CNVCLĐ toàn ngành, góp phần chăm lo, bảo vệ tính mạng và sức khỏe của người lao động.

Ban hành văn bản hướng dẫn các cấp công đoàn trực thuộc triển khai tuyên truyền phòng chống tội phạm ma túy và các tệ nạn xã hội; tăng cường tuyên truyền về biển đảo và biên giới trên đất liền nhằm củng cố, nâng cao hơn nữa nhận thức của cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội có liên quan đến biển, đảo Việt Nam, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp công đoàn, đoàn viên và người lao động.

Các cấp công đoàn trực thuộc tích cực chủ động phối hợp với chuyên môn đồng cấp xây dựng kế hoạch và triển khai phát động nhiều phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, thi đua giữ gìn môi trường làm việc “Xanh, sạch, đẹp”, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao trong cơ quan, đơn vị, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ chính trị của ngành, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CNVCLĐ.

**3. Công tác thi đua khen thưởng**

Chủ động phối hợp với Bộ GTVT triển khai phát động các phong trào thi đua năm 2018 toàn ngành với chủ đề *“Phát huy truyền thống đi trước mở đường, siết chặt kỷ cương, đề cao trách nhiệm, đoàn kết sáng tạo, nâng cao hiệu quả* ”, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ chính trị của ngành năm 2018. Chỉ đạo, đôn đốc các công đoàn trực thuộc chủ động phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp triển khai tổ chức hiệu quả lễ ra quân, phát động các phong trào thi đua chào mừng các ngày lễ, sự kiện lớn của đất nước, của ngành, tạo khí thế hăng hái thi đua lao động sản xuất ngay từ những tháng đầu năm 2018.

Chủ động đề xuất với Bộ GTVT xây dựng chương trình thi đua yêu nước, tổ chức vận động CNVCLĐ toàn ngành tích cực tham gia các đợt thi đua yêu nước thường xuyên, đột xuất trên các lĩnh vực, ngành nghề ở các đơn vị Trung ương và khối GTVT địa phương. Nhiều phong trào thi đua như: “Giữ gìn xe tốt”, “Lái xe an toàn”, “Giữ đường thông suốt, êm thuận, an toàn”, “An toàn cho những chuyến bay”, “Văn minh, lịch sự”, phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” được Công đoàn các cấp tổ chức tốt, nhiều cán bộ nữ, trưởng ban Nữ công, CNVCLĐ được tuyên dương khen thưởng góp phần khẳng định vai trò, trách nhiệm của nữ CNVCLĐ trong công tác, lao động sản xuất, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc được các cấp Công đoàn thường xuyên tổ chức và kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá, kịp thời biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường tổ chức đăng ký giao ước thi đua, gắn biển các công trình, sản phẩm tiêu biểu chào mừng các sự kiện lớn của ngành và đất nước, chào mừng thành công đại hội công đoàn các cấp, Đại hội X Công đoàn GTVT Việt Nam tiến tới Đại hội XII Công đoàn Việt Nam; ban hành kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 70 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 – 11/6/2018); phối hợp với công đoàn Ban Quản lý dự án 6 gắn biển công trình chào mừng Đại hội X Công đoàn GTVT Việt Nam tại dự án đường nối Quốc lộ 1 đến nghĩa trang Liệt sỹ Trường Sơn; tiếp tục triển khai phong trào thi đua thực hiện văn hóa ứng xử giao tiếp trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo phương châm “4 xin”, “4 luôn”, đặc biệt đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ; duy trì phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm An toàn vệ sinh lao động”; xây dựng “Văn hóa an toàn lao động”, “Văn hóa phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cháy nổ”; phong trào 04 nhất: “An toàn nhất; Chất lượng cao nhất; Tiến độ nhanh nhất và Sáng tạo nhất”…

Công tác thi đua phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, gắn biển công trình tiêu biểu chào mừng Đại hội X Công đoàn GTVT Việt Nam. Theo báo cáo, đã có 127 công trình sản phẩm, 196 sáng kiến được công nhận, giá trị làm lợi hơn 26,5 tỷ đồng tiêu biểu như: công trình Đường nối từ Quốc lộ 1 đến Nghĩa trang liệt sỹ Trường Sơn và các đường giao thông nội bộ khu vực nghĩa trang; công trình dự án Cầu Tân Tây, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam; dự án Đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện; công trình đóng mới tàu đưa đón hoa tiêu, hô hiệu “Hoa tiêu 2”; Công trình khai thác ATFM phần phối đa điểm nút mức 2 giữa Hàng không dân dụng Việt Nam và Singapore tại Cảng Nội Bài...

Việc đôn đốc kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua được các cấp công đoàn trong ngành nghiêm túc triển khai thực hiện, đã có nhiều tấm gương điển hình tiên tiến xuất sắc, tiêu biểu được khen thưởng trong các phong trào thi đua. Các cấp công đoàn trực thuộc đã chủ động phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp tổ chức thực hiện nhiều phong trào thi đua như “Lao động giỏi, lao động sáng tạo", phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong đơn vị.u Một số đơn vị triển khai hiệu quả như: Công đoàn Tập đoàn Cienco 4 đã có 70 sáng kiến kỹ thuật được phê duyệt, làm lợi gần 8 tỷ đồng; Công đoàn Trường Cao đẳng GTVT TW1 có 15 đề tài nghiên cứu khoa học làm lợi hơn 1 tỷ đồng; Công đoàn Công ty Cổ phần Traphaco có 65 đề tài được phê duyệt thực hiện làm lợi hàng tỷ đồng...

Hội đồng thi đua cấp ngành và Tổng Liên đoàn đã khen thưởng thi đua năm cho 2017 cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và hoạt động công đoàn, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng cờ thi đua xuất sắc cho 18 đơn vị, Công đoàn GTVT Việt Nam tặng cờ thi đua xuất sắc cho 74 đơn vị; 19 tập thể và 32 cá nhân được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng bằng khen; 1298 tập thể và cá nhân được Công đoàn ngành GTVT Việt Nam tặng bằng khen.

Chỉ đạo các công đoàn trực thuộc chủ động phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp tổ chức tốt hội nghị biểu dương CNLĐ xuất sắc tiêu biểu năm 2017 tại cơ sở, lựa chọn đại biểu tham dự hội nghị biểu dương CNLĐ xuất sắc tiêu biểu ngành GTVT năm 2017.

**4. Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh**

Tổ chức hội nghị tổng kết hoạt động công đoàn năm 2017, triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2018; đến dự và phát biểu chỉ đạo, đồng chí Nguyễn Văn Thể, Ủy viên BCH Trung ương đảng, Bộ trưởng Bộ GTVT; đồng chí Bùi Văn Cường, Ủy viên BCH Trung ương đảng, Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đánh giá cao vai trò của tổ chức công đoàn ngành GTVT những năm qua và đặc biệt trong năm 2017, tích cực đóng góp vào thành tích chung toàn ngành và phong trào công nhân nói chung. Tại hội nghị, đồng chí Bộ trưởng đánh giá cao vai trò của công đoàn ngành GTVT trong chỉ đạo các cấp công đoàn trực thuộc phối hợp với chuyên môn đồng cấp chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động, góp phần quan trọng cùng Bộ GTVT hoàn thành nhiệm vụ chính trị và mục tiêu phát triển bền vững của ngành. “Chăm lo người lao động bằng những việc làm thiết thực, người lao động sẽ phấn khởi yên tâm gắn bó với ngành. Đây là trách nhiệm, là cách ứng xử nhân văn của tổ chức công đoàn và các nhà quản lý doanh nghiệp”.

Tập trung chỉ đạo công tác đại hội nhiệm kỳ tại công đoàn trực thuộc và chuẩn bị tốt các nội dung tổ chức thành công Đại hội X Công đoàn GTVT Việt Nam tiến tới Đại hội XII Công đoàn Việt Nam. Kết quả: 582/584 công đoàn cơ sở, 27/27 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức thành công đại hội, 02 CĐCS do điều kiện tổ chức đại hội khó khăn xin kéo dài nhiệm kỳ đại hội đến cuối năm 2018.

Đại hội Công đoàn GTVT Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2018-2023 diễn ra tại Hà Nội và thành công tốt đẹp. Đến dự và chỉ đạo đại hội có đồng chí Bùi Văn Cường, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Tổng LĐLĐVN; đồng chí Nguyễn Văn Thể, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ GTVT cùng sự có mặt của 227 đại biểu ưu tú, đại diện cho ý chí và nguyện vọng của hơn 7 vạn đoàn viên, CNVCLĐ ngành GTVT. Đại hội Công đoàn GTVT lần thứ X đã thống nhất số lượng ủy viên Ban Chấp hành là 39 đồng chí, tại Đại hội đã bầu 35 đồng chí vào Ban Chấp hành và bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội XII Công đoàn Việt Nam. Hội nghị BCH phiên thứ nhất tiến hành bầu chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên BTV, UBKT, Chủ nhiệm UBKT Công đoàn GTVT Việt Nam khóa X, nhiệm kỳ 2018-2023.

Triển khai các nội dung công tác sau Đại hội X Công đoàn GTVT Việt Nam theo quy định, phân công nhiệm vụ trong Thường trực, Ủy viên BTV, Uỷ viên BCH, UBKT Công đoàn GTVT Việt Nam khóa X; xây dựng dự thảo quy chế làm việc của BCH, BTV, UBKT Công đoàn GTVT Việt Nam khóa X, nhiệm kỳ 2018-2023.

Đánh giá phân loại, bổ sung lý lịch, kê khai tài sản đối với cán bộ công đoàn chuyên trách năm 2017 theo quy định, kết quả phân loại công đoàn cơ sở năm 2017 như sau: 77,05% công đoàn cơ sở đạt vững mạnh, 16,44% xếp loại khá, 5,14% xếp loại trung bình, 1,03% xếp loại yếu.

Thực hiện tốt công tác rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm theo quy định; hướng dẫn chuyển xếp lương cho cán bộ công đoàn chuyên trách tại Công đoàn Tổng công ty Bảo đảm an toàn Hàng hải miền Bắc; tham mưu giải quyết chế độ cho 01 đồng chí không đủ tuổi tái cử theo Nghị định 26/NĐ-CP và 01 đồng chí do tinh giản biên chế theo nghị định 108/NĐ-CP của Chính phủ; tiếp nhận 01 cán bộ công đoàn chuyên trách; đã cử 04 đồng chí học lớp trung cấp lý luận chính trị; nâng ngạch chuyên viên chính 04 đồng chí.

**5. Công tác nữ công**

Chỉ đạo, hướng dẫn các công đoàn trực thuộc triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác Nữ công năm 2018. Phát động nữ CNVCLĐ đăng ký tham gia và thực hiện tốt phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” năm 2018 gắn với thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”.

Nhân dịp kỷ niệm 107 năm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 và 1978 năm khởi nghĩa Hai Bà Trưng, các cấp công đoàn đã chủ động phối hợp với chuyên môn tổ chức nhiều hoạt động thiết thực như: tổng kết hoạt động phong trào nữ CNVCLĐ năm 2017, biểu dương các tập thể và cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong phong trào phụ nữ “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, mít tinh, tọa đàm, thi cắm hoa và một số đơn vị tổ chức giao lưu văn hóa, thể dục thể thao, tham quan các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử của đất nước. Tổng số tiền chi cho các hoạt động dịp này là trên 5 tỷ đồng. Các hoạt động trên đã thu hút được đông đảo nữ CNVCLĐ tham gia nhiệt tình, thực sự mang đến ý nghĩa tinh thần, động viên đối với nữ CNVCLĐ, là động lực giúp họ thêm yêu công việc, hăng say thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, đóng góp sức lực của mình vào sự phát triển của đơn vị và của ngành.

Nhân ngày Quốc tế thiếu nhi (01/6), hưởng ứng ngày Gia đình Việt Nam (28/6) và Tháng hành động vì Trẻ em (tháng 6), Ban chấp hành Công đoàn các đơn vị đã phối hợp tổ chức nhiều hoạt động vui chơi, giải trí, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, tặng thưởng cho các cháu đạt thành tích trong năm học, tổ chức mít tinh, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm về kiến thức nuôi con khỏe, dạy con ngoan, biểu dương các gia đình CNVCLĐ tiêu biểu, phối hợp với chuyên môn tổ chức cho CNVCLĐ đi tham quan, du lịch, nghỉ mát, tổ chức thăm tặng quà con CNLĐ bị bệnh hiểm nghèo, bị nhiễm chất độc màu da cam. Tổng số tiền chi cho các hoạt động này là trên 6 tỷ đồng.

**6. Công tác tài chính**

Hoàn thành công tác kiểm tra quyết toán tài chính năm 2017 và giao dự toán năm 2018 cho các đơn vị trực thuộc; ban hành văn bản chấn chỉnh hoạt động tài chính tại một số đơn vị, đảm bảo nguyên tắc thu đúng, đủ theo quy định. Triển khai rà soát toàn bộ quy định về quản lý tài chính, quy định về chứng từ thu, chi, quản lý tài sản công đoàn theo quy định.

Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn thực hiện nghiêm túc quy chế quản lý tài chính công đoàn trong đó có quy định về phân cấp thu, phân phối nguồn thu; quy định về khen thưởng, xử phạt về thu nộp tài chính công đoàn; quy định thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở. Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc đóng đoàn phí công đoàn theo các văn bản mới của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về công tác tài chính công đoàn năm 2018.

**7. Hoạt động của UBKT và Tư vấn pháp luật**

Các cấp công đoàn trong ngành đã tổng kết hoạt động của UBKT năm 2017, triển khai chương trình hoạt động của UBKT công đoàn năm 2018; xây dựng kế hoạch kiểm tra thực hiện Điều lệ và tài chính công đoàn năm 2018. Trong 6 tháng đầu năm 2018, Văn phòng UBKT đã tổ chức 04 cuộc kiểm tra chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và tài chính công đoàn. Chủ động phối hợp kiểm tra quyết toán tài chính năm 2017 và giao dự toán năm 2018 cho 30 công đoàn trực thuộc theo quy định. Xây dựng quy chế hoạt động của UBKT khóa X, nhiệm kỳ 2018-2023, triển khai phân công nhiệm vụ các đồng chí ủy viên UBKT theo quy định.

**8. Công tác phối hợp chỉ đạo Công đoàn GTVT địa phương**

Công đoàn ngành GTVT các địa phương đã chủ động phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện mục tiêu thi đua toàn ngành năm 2018 *“Phát huy truyền thống đi trước mở đường, siết chặt kỷ cương, đề cao trách nhiệm, đoàn kết sáng tạo, nâng cao hiệu quả”*; phối hợp tổ chức tốt hội nghị CBCC đảm bảo đúng tiến độ, đạt hiệu quả; quan tâm chăm lo việc làm, bảo đảm thu nhập, thực hiện các chế độ BHXH, BHYT, BHTN, khám sức khỏe định kỳ, thường xuyên tổ chức các hoạt động xã hội từ thiện nhân các ngày lễ, kỷ niệm lớn của ngành và đất nước. Tích cực tham gia triển khai hiệu quả công tác tuyên truyền pháp luật về ATGT, phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu bia, tổ chức nhiều phong trào thi đua về thực hiện công tác ATGT trên địa bàn.

Vận động đông đảo CNVCLĐ các Công đoàn ngành địa phương tích cực tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm trọng đại của ngành và đất nước trong năm 2018, thiết thực góp phần nâng cao đời sống tinh thần của CNVCLĐ thuộc ngành.

**Đánh giá chung**: Các cấp công đoàn trực thuộc đã tập trung công tác tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đảm bảo đúng nội dung theo quy định và tiến độ. Tổ chức thành công Đại hội X Công đoàn GTVT Việt Nam, nhiệm kỳ 2018-2023 tiến tới Đại hội lần thứ XII Công đoàn Việt Nam.

Phối hợp với Bộ GTVT triển khai phát động nhiều phong trào thi đua. Các cụm văn hóa thể thao trong ngành tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, thể thao thiết thực chào mừng các sự kiện lớn, trọng đại của đất nước và ngành, chào mừng Đại hội X Công đoàn GTVT Việt Nam tiến tới Đại hội XII Công đoàn Việt Nam như: giải bóng đá mi ni mở rộng, giải bóng bàn mở rộng thu hút đông đảo CNVCLĐ trong ngành tích cực tham gia. Các cấp công đoàn trực thuộc đã phát huy tính chủ động trong phối hợp với chuyên môn tổ chức hội nghị CBCC, hội nghị Người Lao động; năm 2017, số đơn vị đã tổ chức hội nghị CBCC đạt 100%, hội nghị Người lao động đạt trên 81%. Công tác đảm bảo ATVSLĐ-PCCN được các cấp công đoàn quan tâm, 100% các đơn vị đảm bảo an ninh, an toàn lao động, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm, không để xảy ra cháy nổ, vi phạm các tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông trong dịp tết.

Nhân Tháng công nhân năm 2018, Công đoàn GTVT Việt Nam đã chỉ đạo các cấp công đoàn trực thuộc chủ động phối hợp với chuyên môn tổ chức nhiều hoạt động chăm lo thiết thực đời sống, việc làm, bảo vệ lợi ích của đoàn viên, CNVCLĐ trong ngành, tổ chức nhiều đoàn công tác nắm tình hình đời sống việc làm tại cơ sở và tham gia giải quyết kịp thời những kiến nghị, bức xúc của người lao động liên quan đến chế độ chính sách, việc thực hiện mức lương tối thiểu vùng, làm việc với lãnh đạo đơn vị, người sử dụng lao động nhằm triển khai các hoạt động chăm lo thiết thực lợi ích vật chất, tinh thần cho đoàn viên, CNVCLĐ; duy trì thường xuyên công tác xã hội từ thiện, kịp thời thăm hỏi động viên, tặng quà và trao nhà “Mái ấm công đoàn” cho CNVCLĐ, cựu TNXP, gia đình đối tượng chính sách có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo.

**Một số tồn tại:**

Việc chấp hành chế độ thông tin báo cáo lên Công đoàn ngành tại một số đơn vị chưa nghiêm túc, nhiều đơn vị còn báo cáo chậm so với thời gian quy định làm ảnh hưởng đến công tác tổng hợp hoạt động công đoàn và phong trào công nhân toàn ngành.

Một số doanh nghiệp do gặp khó khăn về việc làm từ nhiều năm trước nên vẫn còn để nợ tiền lương, nợ đóng BHXH của người lao động kéo dài, chậm giải quyết dứt điểm chế độ chính sách cho người lao động, vi phạm pháp luật lao động; thu tài chính về Công đoàn ngành 6 tháng đầu năm đạt tỷ lệ thấp.

**III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018**

1. Chỉ đạo, đôn đốc các cấp công đoàn trực thuộc chủ động phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm đẩy mạnh sản xuất, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình, quan tâm chăm lo thiết thực đời sống CNVCLĐ; đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tham gia giải quyết kịp thời các chế độ chính sách về tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN... cho người lao động; động viên người lao động hiểu và chia sẻ khó khăn với đơn vị, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp.

Chỉ đạo các cấp công đoàn tập trung nâng cao chất lượng công tác ATVSLĐ-PCCN, đề xuất các giải pháp cải thiện điều kiện làm việc và môi trường lao động nhằm hạn chế tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Tiếp tục đôn đốc, vận động các đơn vị trong và ngoài ngành và Công đoàn ngành GTVT địa phương trích nộp 02 ngày lương năm 2018 về Quỹ Xã hội-từ thiện Công đoàn GTVT Việt Nam; tổ chức thăm hỏi tặng quà các gia đình chính sách, các mẹ Việt Nam anh hùng nhân ngày thương binh liệt sỹ 27/7, hỗ trợ kịp thời CNLĐ, cựu TNXP có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

2. Tập trung tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước và văn bản của cấp trên trong CNVCLĐ; triển khai tổ chức các giải pháp, xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức quán triệt, triển khai việc thực hiện Nghị quyết Đại hội X Công đoàn GTVT Việt Nam phù hợp với đặc điểm cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; phối hợp với Ủy ban ATGT Quốc gia, Liên đoàn Lao động các địa phương, Công đoàn ngành GTVT địa phương triển khai hiệu quả kế hoạch tuyên truyền giáo dục pháp luật ATGT, tuyên truyền phòng chống tác hại của thuốc lá trong CNVCLĐ ngành GTVT năm 2018; tiếp tục vận động phong trào thi đua thực hiện văn hóa ứng xử giao tiếp trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo phương châm “4 xin”, “4 luôn”. Phối hợp với Uỷ ban ATGT Quốc gia, hiệp hội ô tô Việt Nam tổ chức thành công hội thi lái xe ô giỏi và an toàn ngành năm 2018.

3. Tổng hợp công tác đăng ký thi đua năm 2018, có biện pháp nhằm khuyến khích các đơn vị đăng ký công trình, sản phẩm tiêu biểu, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng công nghệ mới góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất và quản lý điều hành; rà soát các tiêu chuẩn thi đua của các đơn vị trực thuộc, tổ chức kiểm tra thi đua năm 2018. Phối hợp các công đoàn ngành trực thuộc Tổng Liên đoàn trong Bộ GTVT tổ chức thành công hội nghị biểu dương CNVCLĐ xuất sắc tiêu biểu ngành GTVT năm 2017.

4. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, UBKT, phân công nhiệm vụ các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn GTVT Việt Nam khóa X, nhiệm kỳ 2018-2023. Tập huấn triển khai Nghị quyết Đại hội X Công đoàn GTVT Việt Nam, Đại hội XII Công đoàn Việt Nam và Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Xây dựng chương trình công tác toàn khóa; xây dựng các chương trình theo chuyên đề thực hiện Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam. Ký kết chương trình phối hợp chỉ đạo các Công đoàn ngành GTVT địa phương với Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố. Thực hiện công tác Quy hoạch nhiệm kỳ 2018-2023.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 6b/TLĐ ngày 29/1/2011 về công tác vận động nữ CNVCLĐ và Chỉ thị 03/TLĐ về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ. Tập huấn công tác nữ công, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội X Công đoàn GTVT Việt Nam, Đại hội XII Công đoàn Việt Nam. Phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ cùng cấp tổ chức các hoạt động về giới.

6. Triển khai thực hiện các quy định mới về công tác tài chính công đoàn, đôn đốc thu kinh phí và đoàn phí đảm bảo các chi phí hoạt động của tổ chức công đoàn, phấn đấu thực hiện nộp ngân sách lên cấp trên hoàn thành kế hoạch được giao, sử dụng hiệu quả nguồn tài chính, tài sản công đoàn đang quản lý. Nghiêm túc thực hiện tiết giảm kinh phí hoạt động để đầu tư xây dựng các thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

7. Tổ chức kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và tài chính công đoàn theo kế hoạch năm 2018; kịp thời giải quyết và tham gia giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến thực hiện chế độ chính sách của CNLĐ theo đúng quy định của pháp luật, tiếp tục thực hiện việc tư vấn pháp luật lao động cho CNVCLĐ trong ngành.

8. Thực hiện tốt Kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2018.

Trên đây là nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2018, các cấp công đoàn trong ngành căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện hiệu quả ở từng cơ sở, quyết tâm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị của ngành năm 2018.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tổng LĐLĐ Việt Nam (b/c);  - BCS Đảng Bộ GTVT (b/c);  - Đ/c Chủ tịch, các PCT CĐN;  - Các đơn vị trực thuộc;  - Lưu: VP CĐN. | **TM. BAN THƯỜNG VỤ**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Lê Ngọc Minh** |

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

**CÔNG ĐOÀN GTVT VIỆT NAM**

**MẪU SỐ 2-HĐCĐ**

*(Dùng cho công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương)*

**BÁO CÁO TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN NĂM 2018**

**(*Số liệu tính đến ngày : 31/12/2017 30/6/2018*)**

| **TT** | **Nội dung** | **Đơn vị tính** | | **Số lượng** | | | **Ghi chú** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I. Tình hình lao động** | | | | | | | | |
|  | ***1. Lao động*** |  | |  | | |  | |
|  | Tổng số lao động | người | |  | | |  | |
|  | - Trong đó : nữ | “ | |  | | |  | |
|  | ***2. Việc làm*** |  | |  | | |  | |
|  | Số lao động thiếu việc làm | người | | 740 | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số lao động | % | |  | | |  | |
|  | Số lao động nữ thiếu việc làm | người | |  | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số lao động nữ | % | |  | | |  | |
|  | ***3. Tiền lương*** |  | |  | | |  | |
|  | Tiền lương bình quân của 1 người lao động/tháng | đồng | | 6.700.000 | | |  | |
|  | + Số người được tính | người | |  | | |  | |
|  | Tiền lương bình quân tháng của 1 người lao động trong các cơ quan hành chính nhà nước | đồng | |  | | |  | |
|  | + Số người được tính | người | |  | | |  | |
|  | Tiền lương bình quân tháng của 1 người lao động trong các đơn vị sự nghiệp | đồng | |  | | |  | |
|  | + Số người được tính | người | |  | | |  | |
|  | Tiền lương bình quân tháng của 1 người lao động trong các doanh nghiệp nhà nước | đồng | |  | | |  | |
|  | + Số người được tính | người | |  | | |  | |
|  | Tiền lương bình quân tháng của 1 người lao động trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước | đồng | |  | | |  | |
|  | + Số người được tính | người | |  | | |  | |
|  | Tiền lương bình quân tháng của 1 người lao động trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài | đồng | |  | | |  | |
|  | + Số người được tính | người | |  | | |  | |
|  | Số doanh nghiệp còn nợ lương người lao động | doanh nghiệp | |  | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số doanh nghiệp | % | |  | | |  | |
|  | Tổng số tiền lương doanh nghiệp còn nợ người lao động | Tỷ | |  | | |  | |
|  | ***4. Nhà ở*** |  | |  | | |  | |
|  | Số người được nhà nước, cơ quan, doanh nghiệp bố trí nhà ở | người | |  | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số lao động |  | |  | | |  | |
|  | Số người phải tự thuê nhà ở | “ | |  | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số lao động |  | |  | | |  | |
|  | ***5. Thực hiện hợp đồng lao động, bảo hiểm xã hội bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp*** |  | |  | | |  | |
|  | Số lao động được ký hợp đồng lao động | người | | 66.345 | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số lao động | % | | 98 | | |  | |
|  | Số lao động được đóng BHXH, BHYT, BHTN | người | | 66.247 | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số lao động | % | |  | | |  | |
|  | Số doanh nghiệp nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN | doanh nghiệp | |  | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số doanh nghiệp | % | |  | | |  | |
|  | Số tiền doanh nghiệp nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN | Tỷ | |  | | |  | |
|  | ***6. Tranh chấp lao động tập thể, đình công*** |  | |  | | |  | |
|  | Tổng số vụ tranh chấp lao động tập thể, đình công đã xẩy ra | vụ | | không | | |  | |
|  | ***7. Công tác an toàn, vệ sinh lao động*** |  | |  | | |  | |
|  | Tổng số vụ tai nạn lao động | vụ | | 03 | | | (trong đó 01 vụ TNGT) | |
|  | - Chia theo loại hình doanh nghiệp: |  | |  | | |  | |
|  | + Doanh nghiệp nhà nước | vụ | | 01 | | |  | |
|  | + Doanh nghiệp ngoài nhà nước | “ | | 02 | | |  | |
|  | + Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài | “ | |  | | |  | |
|  | Số vụ tai nạn chết người | “ | | 01 | | |  | |
|  | - Chia theo loại hình doanh nghiệp: |  | |  | | |  | |
|  | + Doanh nghiệp nhà nước | vụ | |  | | |  | |
|  | + Doanh nghiệp ngoài nhà nước | “ | |  | | |  | |
|  | + Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài | “ | |  | | |  | |
|  | Số người chết | người | | 01 | | |  | |
|  | Số người mắc bệnh nghề nghiệp | “ | | 42 | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số lao động | % | |  | | |  | |
|  | ***8. Thoả ước lao động tập thể*** |  | |  | | |  | |
|  | Số doanh nghiệp có thoả ước lao động tập thể | doanh nghiệp | | 391 | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số doanh nghiệp | % | |  | | |  | |
|  | Số doanh nghiệp nhà nước có thoả ước lao động tập thể | doanh nghiệp | | 74 | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số doanh nghiệp nhà nước | % | | 100 | | |  | |
|  | Số doanh nghiệp ngoài nhà nước có tổ chức công đoàn có thoả ước lao động tập thể | doanh nghiệp | | 311 | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số doanh nghiệp ngoài nhà nước | % | | 96 | | |  | |
|  | Số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có tổ chức công đoàn có thoả ước lao động tập thể | doanh nghiệp | | 6 | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài | % | | 100 | | |  | |
|  | ***9. Thực hiện quy chế dân chủ*** |  | |  | | |  | |
|  | Số cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập có tổ chức hội nghị cán bộ, công chức | đơn vị | | 171 | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số cơ quan hành chính nhà nước | % | | 100 | | |  | |
|  | Số doanh nghiệp nhà nước có tổ chức hội nghị người lao động | doanh nghiệp | |  | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số doanh nghiệp nhà nước | % | | 100 | | |  | |
|  | Số công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn có tổ chức hội nghị người lao động | doanh nghiệp | |  | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn | % | |  | | |  | |
|  | Số doanh nghiệp có tổ chức đối thoại tại nơi làm việc với người lao động | doanh nghiệp | | 402 | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số doanh nghiệp | % | | 100 | | |  | |
|  | Số đơn vị có ban Thanh tra nhân dân | đơn vị | | 190 | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số đơn vị | % | | 100 | | |  | |
|  | Số đơn vị có quy chế dân chủ | đơn vị | | 402 | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số đơn vị | % | | 100 | | |  | |
| ***II. Chăm lo, bảo vệ lợi ích cho đoàn viên và người lao động*** | | | | | | | | |
|  | Số trung tâm, văn phòng, tổ tư vấn pháp luật thuộc công đoàn cấp tỉnh, ngành | đơn vị | | 01 | | |  | |
|  | Số người được tư vấn | người | | 42 | | |  | |
|  | Số người được bảo vệ tại tòa án | người | | không | | |  | |
|  | Số đoàn viên và người lao động có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau được công đoàn hỗ trợ, thăm hỏi | người | | 848 | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số lao động | % | |  | | |  | |
|  | Số tiền hỗ trợ, thăm hỏi | Tỷ | | 3,003 | | |  | |
|  | Số đoàn viên và người lao động được khám sức khỏe định kỳ | người | | 11.340 | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số lao động | % | |  | | |  | |
|  | Số đoàn viên và người lao động bị xâm phạm về quyền, lợi ích được công đoàn bảo vệ | người | |  | | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số lao động | % | |  | | |  | |
|  | | | | | | | | |
|  | ***1. Sáng kiến*** |  | | |  | |  | |
|  | Số đơn vị có sáng kiến |  | | | 221 | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số đơn vị |  | | |  | |  | |
|  | Số sáng kiến được công nhận |  | | | 196 | |  | |
|  | Giá trị làm lợi | Tỷ | | | 19 | |  | |
|  | Tiền thưởng sáng kiến |  | | |  | |  | |
|  | ***2. Công trình sản phẩm thi đua*** |  | | |  | |  | |
|  | Số công trình, sản phẩm thi đua được công nhận |  | | | 127 | |  | |
|  | Giá trị công trình, sản phẩm thi đua được công nhận |  | | |  | |  | |
|  | ***3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua”*** |  | | |  | |  | |
|  | Cấp cơ sở |  | | |  | |  | |
|  | - Trong đó : nữ |  | | |  | |  | |
|  | Cấp tỉnh, thành phố, bộ, ngành Trung ương, TLĐ |  | | |  | |  | |
|  | - Trong đó : nữ |  | | |  | |  | |
|  | Cấp toàn quốc |  | | |  | |  | |
|  | - Trong đó : nữ |  | | |  | |  | |
|  | ***4. Danh hiệu “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”*** |  | | |  | |  | |
|  | Số người đạt danh hiệu “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” |  | | | 15.825/18.184 | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số lao động nữ | % | | | 87 | |  | |
|  | | | | | | | | |
|  | ***1. Tuyên truyền, giáo dục*** | |  | | |  | |  | |
|  | Số công đoàn cơ sở có tổ chức hoạt động tuyên truyền giáo dục | |  | | | 584 | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số công đoàn cơ sở | | % | | | 100 | |  | |
|  | Số cuộc tuyên truyền, phổ biến chỉ thị, nghị quyết, chính sách, pháp luật... do công đoàn tổ chức | |  | | | 129 | |  | |
|  | Số đoàn viên và người lao động được học tập, tuyên truyền, phổ biến các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, các Nghị quyết của Công đoàn | |  | | | 48.600 | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số lao động | | % | | | 71 | |  | |
|  | ***2. Văn hoá, thể thao*** | |  | | |  | |  | |
|  | Số công đoàn cơ sở có tổ chức hoạt động văn hoá, thể thao | |  | | | 382 | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số công đoàn cơ sở | | % | | | 65,7 | |  | |
|  | Số cuộc hội thao, hội diễn văn nghệ do công đoàn chủ trì hoặc tham gia tổ chức | |  | | | 36 | |  | |
|  | Số lượt người tham gia | | Người | | | 8.054 | |  | |
|  | ***3. Học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp*** | |  | | |  | |  | |
|  | Số đoàn viên và người lao động được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp | |  | | | 28.682 | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số lao động | | % | | | 41,8 | |  | |
|  | Số đoàn viên và người lao động là nữ được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp | |  | | |  | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số lao động nữ | |  | | |  | |  | |
|  | ***4. Công đoàn giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng*** | |  | | |  | |  | |
|  | Số công đoàn cơ sở có giới thiệu đoàn viên công đoàn ưu tú cho tổ chức Đảng | |  | | |  | |  | |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số công đoàn cơ sở | |  | | |  | |  | |
|  | Số đoàn viên công đoàn ưu tú được công đoàn cơ sở giới thiệu cho tổ chức Đảng | |  | | |  | |  | |
|  | Số đoàn viên công đoàn ưu tú do công đoàn cơ sở giới thiệu được kết nạp vào Đảng | |  | | |  | |  | |
|  | | | | | | | | |
|  | Số công đoàn cơ sở có ban nữ công quần chúng | CĐCS | | 63 | | |  | |
|  | - Tỷ lệ so với tổng số công đoàn cơ sở | % | | 97 | | |  | |
|  | Tổng số uỷ viên ban nữ công quần chúng | người | | 268 | | |  | |
|  | | | | | | | | |
|  | ***1. Quỹ xã hội từ thiện Công đoàn GTVT VN*** |  | |  | | |  | |
|  | Số vốn đang sử dụng | Tỷ | |  | | |  | |
|  | Số người được hỗ trợ , giúp đỡ | người | | 847 | | |  | |
|  | Số tiền cho vay | Tỷ | | không | | |  | |
|  | Số người được vay vốn | người | | không | | |  | |
|  | Số tiền đã sử dụng(quỹ Xã hội-từ thiện) | Tỷ | |  | | |  | |
|  | Số nhà “Mái ấm công đoàn”,  số tiền | Nhà  Triệu | | 01  40 | | |  | |
|  | Số “ Nhà tình nghĩa”  Số tiền | Nhà  Triêu | | 10  600 | | |  | |
|  | Số người được giúp đỡ (thanh niên xung phong, ...)  Số tiền | người  Tỷ | | 110  0,65 | | |  | |
|  | Số cuộc công đoàn tham gia kiểm tra việc thực hiện chính sách, chế độ theo quy định pháp luật | cuộc | | 277 | | |  | |
|  | Số cuộc công đoàn tham gia kiểm tra việc thực hiện chính sách, chế độ đối với lao động nữ | cuộc | |  | | |  | |
|  | ***1. Đơn vị HCSN, doanh nghiệp*** |  | |  | | |  | |
|  | Số đơn vị HCSN, doanh nghiệp đã đi vào hoạt động và có từ 30 lao động trở lên | “ | | *582* | | |  | |
|  | Số đơn vị HCSN, doanh nghiệp đã đi vào hoạt động và có từ 30 lao động trở lên đã thành lập công đoàn cơ sở | “ | | 582 | | |  | |
|  | ***2. Đoàn viên công đoàn*** |  | |  | | |  | |
|  | - Tổng số đoàn viên công đoàn | người | | 65.237 | | |  | |
|  | Trong đó: + nữ | “ | | 17.830 | | |  | |
|  | Tổng số đoàn viên kết nạp mới | “ | | 1.035 | | |  | |
|  | Tổng số đoàn viên giảm | “ | | 3.270 | | |
|  | Tổng số đoàn viên tăng (giảm) thực tế | “ | |  | | |
|  | ***3. Tổ chức bộ máy công đoàn*** |  | |  | | |  | |
|  | Số công đoàn cơ sở | CĐCS | | 582 | | |  | |
|  | Trong đó: |  | |  | | |  | |
|  | - Cơ quan hành chính nhà nước | CĐCS | | 190 | | |  | |
|  | - Đơn vị sự nghiệp công lập | “ | |  | | |  | |
|  | - Đơn vị sự nghiệp ngoài công lập | “ | |  | | |  | |
|  | - Doanh nghiệp nhà nước | “ | | 74 | | |  | |
|  | - Doanh nghiệp ngoài nhà nước | “ | | 312 | | |  | |
|  | - Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài | “ | | 6 | | |  | |
|  | - Hợp tác xã | “ | |  | | |  | |
|  | Số nghiệp đoàn | NĐ | |  | | |  | |
|  | Số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở | đơn vị | | 27 | | |  | |
|  | ***4. Cán bộ công đoàn*** |  | |  | | |  | |
|  | Tổng số cán bộ công đoàn chuyên trách | người | | 67 | | |  | |
|  | Trong đó: - Nữ | “ | | 22 | | |  | |
|  | Chia ra: |  | |  | | |  | |
|  | - Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành địa phương và tương đương | “ | | 25 | | |  | |
|  | - Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở | “ | | 38 | | |  | |
|  | - Công đoàn cơ sở | “ | | 4 | | |  | |
|  | Tổng số cán bộ công đoàn không chuyên trách | “ | | 5.840 | | |  | |
|  | - Trong đó: Nữ | “ | | 1.750 | | |  | |
|  | Số cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp | “ | | 1.577 | | |  | |
|  | - Trong đó: Nữ | “ | | 185 | | |  | |
|  | Số cán bộ nữ công công đoàn cấp trên cơ sở | “ | |  | | |  | |
|  | ***5. Công tác đào tạo, bồi dưỡng*** |  | |  | | |  | |
|  | Tổng số cán bộ công đoàn chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn | người | | 67 | | |  | |
|  | - Trong đó: Nữ | “ | | 22 | | |  | |
|  | Tổng số cán bộ công đoàn không chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn | “ | | 665 | | |  | |
|  | Số cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp được bồi dưỡng, tập huấn nội dung về bình đẳng giới, lồng ghép giới | “ | | 468 | | |  | |
|  | - Tỷ lệ so với tổng số cán bộ công đoàn chủ chốt | % | | 8,01 | | | *5.840 cán bộ CĐ không chuyên trách* | |
|  | Số cán bộ nữ công công đoàn cấp trên cơ sở được bồi dưỡng, tập huấn nội dung về bình đẳng giới, lồng ghép giới | người | | 32 | | |  | |
|  | - Tỷ lệ so với tổng số cán bộ nữ công công đoàn cấp trên cơ sở | % | | 1,82 | | |  | |
|  | ***6. Kết quả xếp loại công đoàn cơ sở vững mạnh*** |  | |  | | |  | |
|  | Tỷ lệ công đoàn cơ sở các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước đạt tiêu chuẩn “Công đoàn cơ sở vững mạnh” | % | |  | | |  | |
|  | Tỷ lệ công đoàn cơ sở khu vực ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt tiêu chuẩn “Công đoàn cơ sở vững mạnh” | “ | |  | | |  | |